

Bản án số: 71/2022/HS-ST  
Ngày: 29/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

***Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trương Ngọc Thanh;

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Phan Sỹ Phác và ông Nguyễn Tiên Tịnh;

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc Mil.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên

Ngày 29/11/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắc Mil mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2022/TLST-HS ngày 18/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 18/11/2022 đối với các bị cáo:

**Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1987; tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: xóm 6, xã Gia Ph, huyện Hương Kh, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 và bà Lê Thị L, sinh năm 1959; vợ Lê Thị N, sinh năm 1991 và có 02 người con; con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2022 - Có mặt.

**- Bị hại:** Ông Trần Đình L, sinh năm 1971 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Xuân Tình 1, xã Đắc S, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

Ông Vũ Xuân Th, sinh năm 1971 – Có mặt;

Địa chỉ: Thôn Đắc X, xã Đắc S, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1987 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Xuân Lộc 1, xã Đắc S, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

Anh Đinh Hồng S, sinh năm 1986 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Phương Tr, xã Đắc S, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông

Anh Lê Doãn M, sinh năm 1988 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Tân B, xã Đắc S, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/02/2006, Nguyễn Thế H và Nguyễn Văn Q cùng rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Nguyễn Văn Q đưa cho Nguyễn Thế H 01 tua vít đẹp màu vàng để làm công cụ phá khoá xe. Đến ngày 27/02/2006, Nguyễn Thế H rủ thêm Lê Doãn M, Đinh Hồng S cùng đi trộm cắp xe mô tô thì Lê Doãn M và Đinh Hồng S đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/02/2006, Nguyễn Thế H cùng với Lê Doãn M, Đinh Hồng S và Nguyễn Văn Q chia thành hai nhóm đi đến các khu vực khác nhau tìm kiếm xe mô tô để trộm cắp. Nguyễn Văn Q và Đinh Hồng S đi đến khu vực thôn 7, xã Đắc SẮc (nay là thôn Phương Trạch, xã Đắc SẮc, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông) thì phát hiện trong sân nhà ông Lê Tiến Hoà có 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, không biển số, số khung 5X05111, số máy 4321005111 của anh Trần Đình L không có người trông coi nên Nguyễn Văn Q và Đinh Hồng S đi bộ vào dắt xe mô tô ra khu vực rẫy cà phê gần đó để phá khoá rồi nổ máy điều khiển xe đi về phòng trọ của Nguyễn Văn Q tại khu phố 2, phường Bình Chiêu, quận Thủ Đức (nay là Thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng thời điểm trên, Nguyễn Thế H và Lê Doãn M đi đến khu vực thôn 14B, xã Đắc SẮc (nay là thôn Đắc Xô, xã Đắc SẮc, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông) thì phát hiện tại đầu hồi nhà anh Vũ Xuân Thuỷ có 01 xe mô tô nhãn hiệu Super Halim biển số 48F1-4847 không có người trông coi nên Nguyễn Thế H đi bộ vào dắt xe mô tô biển số 48F1-4847 ra ngoài, nổ máy rồi chở Lê Doãn M về Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đi đến khu vực xã Nhân Cơ, huyện Đắc Rắp, tỉnh Đắc Nông thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Đắc Nông phát hiện tạm giữ sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil xử lý theo thẩm quyền.

Đến ngày 01/3/2006, Nguyễn Văn Q và Đinh Hồng S điều khiển xe mô tô đã trộm cắp được ở trên đi đến khu vực khu công nghiệp Sóng Thần thuộc phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông kiểm tra, lo sợ bị phát hiện, Nguyễn Văn Q và Đinh Hồng S để lại xe mô tô rồi chạy trốn. Ngày 25/7/2006, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil đã ra quyết định truy nã, ngày 27/10/2022 Nguyễn Văn Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/ĐG-TTHS và số 14/ ĐG-TTHS, ngày 24/7/2006 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắc

Mil kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, số khung 5X05111, số máy 4321005111, có giá trị là 25.000.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu Super Halim biển số 48F1-4847, có giá trị là 14.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKS(ĐM) ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố và thừa nhận là bị không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q tù 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 02 (*Hai*) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (*Ba*) năm đến 04 (*Bốn*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/11/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Trần Đình L 1.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Vũ Xuân Thủy 1.000.000 đồng và các bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường.

Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2006/HSST, ngày 27/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Đối với Nguyễn Thế H và Đinh Hồng S đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2006/HSST, ngày 27/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông; đối với Lê Doãn M đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2007/HSST, ngày 25/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất khi nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ được, bản kết luận định giá tài sản cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 28/02/2006, trên địa bàn xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn Q, Đinh Hồng S, Nguyễn Thế H và Lê Doãn M rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và chia ra làm 02 nhóm:

- Nhóm thứ nhất gồm Nguyễn Văn Q và Đinh Hồng S đã lén lút trộm cắp của anh Trần Đình Lành chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, không biển số, số khung 5X05111, số máy 4321005111, có giá trị là 25.000.000 đồng.

- Nhóm thứ hai gồm Nguyễn Thế H và Lê Doãn M lén lút trộm cắp của anh Vũ Xuân Thủy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Halim, biển số 48F1-4847, có giá trị là 14.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn Q cùng với Đinh Hồng S, Nguyễn Thế H và Lê Doãn M trộm cắp là 39.000.000 đồng.

Trong vụ án này có 4 đối tượng cùng tham gia thực hiện tội phạm, trong đó Nguyễn Thế H và Nguyễn Văn Q cùng rủ nhau đi trộm cắp, sau đó Nguyễn Thế H rủ thêm Lê Doãn M, Đinh Hồng S cùng đi và chia làm hai nhóm để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Bị cáo Nguyễn Văn Q và các đối tượng trên đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác với tổng giá trị tài sản 39.000.000 đồng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Sau khi thực hiện tội phạm, Nguyễn Thế H và Đinh Hồng S đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2006/HSST, ngày 27/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Lê Doãn M đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2007/HSST, ngày 25/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo và các đối tượng là mang tính chất đồng phạm giản đơn, bộc phát, không có sự câu kết, phân hóa vai trò, phân công nhiệm vụ cụ thể. Do đó, quan điểm buộc tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết số: 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 144/2016/QH13 ngày 30/6/2016 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số: 100/2015/QH13, Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình

sự số: 100/2015/QH13, Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự 2015.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

**Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ năm trăm nghìn đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới năm trăm nghìn đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”*

**Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”*

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được quyền tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo và các đối tượng khác vẫn cố tình rủ nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Trần Đình Lành và anh Vũ Xuân Th với tổng giá trị tài sản là 39.000.000 đồng. Điều đó thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường cho các bị hại và các bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau thời gian bỏ trốn, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, tích cực phối hợp với cơ quan chức năng điều tra, truy tố, xử lý tội phạm. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Theo hướng dẫn tại Điều 2 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 và theo hướng dẫn tại mục 2 điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 02/2018/ NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo Nguyễn Văn Q đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

*“2. Người thực hiện hành vi phạm tội bỏ trốn và đã bị các cơ quan tiến hành tố tụng truy nã hoặc yêu cầu truy nã, trừ trường hợp đã ra đầu thú trước khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử”.*

Xét tính chất mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhân thân của bị cáo, thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mà cho bị cáo hưởng chế định án treo dưới sự giám sát của địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục, cải tạo, răn đe các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Đình L và anh Vũ Xuân Th mỗi người 1.000.000 đồng. Xét việc thỏa thuận bồi thường là phù hợp với quy định tại Điều 584 và 589 của Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2006/HSST, ngày 27/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

[8]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/11/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã xã Gia Phố, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

*Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.*

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự, chấp nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại anh Trần Đình L 1.000.000 đồng và anh Vũ Xuân Th 1.000.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo và bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Trương Ngọc Thanh**